TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ KUIN** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 23/2021/HNGĐ-ST Ngày 08 - 7 - 2021 V/v tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ KUIN, TỈNH ĐẮK LẮK.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bạch Đình Ca.

Bà Phan Thị Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh.

Ngày 08 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 59/2021/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2021 về việc "*Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Đinh Khánh H, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Thôn 9, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hải L, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Nhà công vụ Trung tâm y tế huyện K, thôn Kim Châu, xã Dray Bhăng, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn là anh Đinh Khánh H trình bày:

Anh H và chị L kết hôn với nhau vào năm 2014 và có một con chung là cháu Đinh Nguyễn Thái S, sinh ngày 05/7/2015. Do vợ chồng không thể sống chung được với nhau nên chị L đã làm đơn xin ly hôn với anh H, tại Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 44/2019/QĐST-HNGĐ ngày 07/6/2019 thì chị L là người được quyền trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu S cho đến khi đủ tuổi thành niên. Nay anh H xin thay đổi người trực tiếp nuôi con với những lý do như sau :

- Thứ nhất: Khi chị L làm đơn xin ly hôn thì thời gian đó anh H đang đi học Bác sĩ nên không có điều kiện để chăm sóc con nên đã đồng ý giao con cho chị L nuôi dưỡng. Nay anh H đã học tập xong và trở về công tác tại Trung tâm y tế huyện K với chức danh là Bác sĩ thu nhập hàng tháng là 6.305.000 đồng và có đi làm thêm ở phòng khám tư thu nhập mỗi tháng là 3.000.000 đồng. Ngoài ra, anh H đã có nhà ở tại thôn 9, xã E, huyện K nên có đầy đủ điều kiện vật chất để nuôi cháu S tốt hơn chị L.

- Thứ hai: Sau khi ly hôn với anh H thì chị L có quan hệ yêu đương với anh Nguyễn Văn Kh là giáo viên trường THCS xã D, cháu S ở với chị L tại phòng tập thể nhà công vụ Trung tâm y tế huyện K chật hẹp mà chứng kiến cảnh yêu đương của người lớn sẽ ảnh hưởng tâm lý không tốt cho cháu S. Ngoài ra, những lúc anh Kh đến chơi với chị L thì đã có những hành động không chuẩn mực với cháu S làm ảnh hưởng đến sức khỏe tinh thần của cháu S, cụ thể vào ngày 09/02/2021 anh Kh đã có những lời nói và cử chỉ thô bạo với cháu S đã bị cơ quan công an xã D, huyện K xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 27/QĐ-XPHC ngày 01/3/2021.

- Thứ ba: Theo thời gian đưa đón học sinh của trường mầm non tư thục phát triển tiềm năng trẻ là từ 07h đến 16h 15 phút hàng ngày nhưng thời gian làm việc của chị L là từ 07 giờ đến 16h 30 phút nên không đảm bảo việc đưa đón cháu S đúng giờ.

Vì vậy, anh H yêu cầu Tòa án thay đổi giao con cho anh được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi và không yêu cầu chị Linh phải cấp dưỡng nuôi con.

Theo các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bị đơn là chị Nguyễn Thị Hải L trình bày:

Chị L và anh H kết hôn với nhau vào năm 2014 và có một con chung là cháu Đinh Nguyễn Thái S, sinh ngày 05/7/2015. Do vợ chồng không thể sống chung được với nhau nên chị L đã làm đơn xin ly hôn, tại Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 44/2019/QĐST-HNGĐ ngày 07/6/2019 thì chị L là người được quyền trực tiếp nuôi dưỡng và

chăm sóc cháu S cho đến khi đủ tuổi thành niên. Sau khi ly hôn chị L và cháu S sinh sống tại khu tập thể nhà công vụ Trung tâm y tế huyện K, chị L vẫn có đủ điều kiện vật chất và tinh thần để chăm sóc cháu S phát triển khỏe mạnh bình thường. Việc anh Đinh Khánh H yêu cầu Tòa án giải quyết giao cháu S cho anh H nuôi dưỡng với lý do chi Linh có quan hệ yêu đương với anh Kh và giờ giấc công việc của chị L không đảm bảo được việc đưa đón cháu S thì chị L không đồng ý. Vì hiện nay chị L với anh Kh chỉ là quan hệ bạn bè bình thường, anh Kh không còn có những lời nói và cử chỉ làm ảnh hưởng đến cháu S như trước nữa, còn giờ giấc công việc của chị L vẫn đảm bảo việc đưa đón cháu S đi học bình thường. Ngoài ra, sau khi ly hôn thì chị L có quyền tìm hiểu và yêu đương người khác nên anh H không được quyền can thiệp vào cuộc sống riêng tư của chị L. Hiện nay chị L làm nhân viên khoa vệ sinh an toàn thực phẩm của Trung tâm y tế huyện K thu nhập mỗi tháng là 5.539.000 đồng, ngoài ra chị L còn làm thêm công việc môi giới bất động sản môi tháng thu nhập 10.000.000 đồng nên vẫn đủ điều kiện nuôi con.

Ý kiến của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên toà: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn khởi kiện của anh Đinh Khánh H giao cháu Đinh Nguyễn Thái S, sinh ngày 05/7/2015 cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Chị Nguyễn Thị Hải L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định, không ai được cản trở.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung: Xét yêu cầu của anh H, yêu cầu Tòa án giải quyết để anh H được trực tiếp nuôi con là cháu Đinh Nguyễn Thái S, sinh ngày 05/7/2015 thấy rằng: Anh Đinh Khánh H và chị Nguyễn Thị Hải L đã ly hôn theo Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 44/2019/QĐST-HNGĐ ngày 07/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư

Kuin, tỉnh Đắk Lắk, sau khi ly hôn giao con chung Đinh Nguyễn Thái S, sinh ngày 05/7/2015 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Tuy nhiên, sau khi ly hôn cháu S sinh sống với chị L tại nhà tập thể của Trung tâm y tế huyện K, chị L đã có quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Văn Kh, những lần đến thăm chơi anh Kh đã có những hành động và cử chỉ thô bạo với cháu S làm ảnh hưởng đến tâm lý và sự phát triển bình thường của cháu S, cụ thể vào ngày 01/3/2019 anh Kh đã bị công an xã D ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi có lời nói và cử chỉ thô bạo đối với cháu S nên việc tiếp tục giao cháu S ở với chị L sẽ ảnh hưởng đến quyền lợi của cháu. Chị L và anh H hiện đang công tác Trung tâm y tế huyện K, có thu nhập ổn định từ lương hàng nhưng anh H có mức lương cao hơn chị L, ngoài ra anh H còn có thu nhập từ việc làm thêm ở phòng khám. Chị L khai ngoài tiền lương ra thì chị có thu nhập từ việc môi giới bất động sản nhưng không có chứng cứ để chứng minh. Hiện nay chị L đang sinh sống ở nhà tập thể của Trung tâm y tế huyện K điều kiện ăn ở và sinh hoạt chật hẹp trong khi anh H đã có nhà ở ổn định tại thôn 9, xã E, huyện K nên việc nuôi cháu S được đảm bảo hơn. Vì vậy, căn cứ vào Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử cần giao cháu S cho anh H nuôi dưỡng là hợp lý và đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con.

[3] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích về quyền này nhưng các đương sự không yêu cầu, nên về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chưa đặt ra giải quyết trong cùng vụ án này.

[4]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hải L phải chịu tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 235; Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 71; Điều 72; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện anh Đinh Khánh H.

* Về con chung: Giao cháu Đinh Nguyễn Thái S, sinh ngày 05/7/2015 cho anh Đinh Khánh H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi đủ 18 tuổi.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi thay đổi người nuôi con, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

* Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hải L phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trả lại cho anh Đinh Khánh H 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí mà anh H đã nộp theo biên lai thu số: 60AA/2021/0001753 ngày 01/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Chi Cục THADS huyện K;
- Các đương sự;
- UBND xã E;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Quốc Định